**QUẢN LÝ ĐỀ KIỂM TRA MÔN KHTN KHỐI 6**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chu de** | ĐA DẠNG THẾ GIỚI SỐNG |
| Câu 1 | Muỗi Anophen là vật chủ trung gian truyền bệnh gì cho người? |
| Đ. án | Bệnh sốt rét. |
| B) | Bệnh dịch tả.  |
| C) | Bệnh ngủ li bì.  |
| D) | Bệnh viêm đường hô hấp. |
| Câu 2 | Con hà bám dưới mạn tàu thuyền gây  |
| Đ. án | Hư hỏng tàu thuyền. |
| B) | Hại cho tôm cá. |
| C) | Ô nhiễm nguồn nước.                  |
| D) | Bệnh truyền nhiễm.            |
| Câu 3 | Nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học chủ yếu là do yếu tố: |
| Đ. án | Con người. |
| B) | Thực vật. |
| C) | Tự nhiên. |
| D) | Động vật. |
| Câu 4 | Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên là: |
| Đ. Án | Giúp duy trì và ổn định sự sống trên trái đất.                             |
| B) | Phục vụ nhu cầu tham quan, du lịch cho con người. |
| C) | Cung cấp lương thực, thực phẩm. |
| D) | Cung cấp gỗ để làm nhà cửa.   |
| Câu 5 | Các loài nào dưới đây là vật chủ trung gian truyền bệnh? |
| Đ. án | Ruồi, muỗi, chuột. |
| B) | Ruồi, chim bồ câu, ếch. |
| C) | Rắn, cá heo, hổ |
| D) | Hươu cao cổ, đà điểu, dơi |
| Câu 6 | Trong tự nhiên, đa dạng sinh học có những vai trò nào dưới đây?(1) Bảo vệ các tài nguyên đất, nước,... (2) Điều hòa khí hậu.(3) Phân hủy chất thải. (4) Cung cấp vật liệu cho xây dựng.(5) Làm chỗ ở cho các loài sinh vật khác. |
| Đ. án | (1), (2), (3) và (5)  |
| B) | (1), (2), (3) và (4) |
| C) | (2), (3), (4) và (5) |
| D) | (1), (2), (4) và (5) |
| Câu 7 | Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là |
| Đ. án | Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa. |
| B) | Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu. |
| C) | Cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế. |
| D) | Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống. |

**CHU DE 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chu de** | **LỰC** |
| Câu 1 | Lực ma sát xuất hiện giữa đế giày, dép với mặt đường làm mòn đế giày, dép là: |
| Đ. án | Lực ma sát trượt.  |
| B) | Lực ma sát lăn.  |
| C) | Lực ma sát nghỉ. |
| D) | Cả ma sát nghỉ và ma sát lăn. |
| Câu 2 | Độ lớn của lực hút Trái Đất tác dụng lên một vật được gọi là: |
| Đ. án | Trọng lượng của vật đó. |
| B) | Khối lượng của vật đó. |
| C) | Thể tích của vật đó. |
| D) | Độ dài của vật đó. |
| Câu 3 | Biến dạng của vật nào sau đây giống biến dạng của lò xo?  |
| Đ. Án | Quả bóng cao su. |
| B) | Cái bình sứ.  |
| C) | Hòn đá. |
| D) | Miếng kính |
| Câu 4 | Một lò xo xoắn có độ dài ban đầu là 10,5 cm. Khi treo một quả cân 100 g thì độ dài của lò xo là 11 cm. Nếu treo quả cân 500 g thì lò xo bị dãn ra so với ban đầu một đoạn bao nhiêu? |
| Đ. Án | 2,5 cm. |
| B) | 0,5 cm. |
| C) | 2,0 cm. |
| D) | 1,0 cm |
| Câu 5 | Một học sinh có khối lượng 35kg. Trọng lượng của học sinh đó là: |
| Đ. Án | 350N.  |
| B) | 3500N.  |
| C) | 3,5N.  |
| D) | 35N.  |
| Câu 6 | Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị thay đổi tốc độ? |
| Đ. Án | Cầu thủ đá quả bóng vào lưới. |
| B) | Ấn mạnh tay xuống đệm. |
| C) | Ngồi lên một cái yên xe. |
| D) | Gió thổi làm buồm căng . |
| Câu 7 | Trong các trường hợp sau, trường hợp nào chịu lực cản của nước? |
| Đ. Án | Bạn Lan đang tập bơi. |
| B) | Quả dừa rơi từ trên cây xuống. |
| C) | Bạn Hoa đi xe đạp tới trường. |
| D) | Chiếc máy bay đang bay trên bầu trời. |
| Câu 8 | Vật nào dưới đây có khả năng đàn hồi tốt? |
| Đ. Án | Sợi dây cao su. |
| B) | Quyển sách. |
| C) | Hòn bi. |
| D) | Cái bàn. |

**CHU DE 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chu de** | NĂNG LƯỢNG |
| Câu 1 | Các đồ dùng như quạt điện, đèn điện hoạt động được là nhờ dạng năng lượng nào? |
| Đ. án | Điện năng |
| B) | Cơ năng.  |
| C) | Thế năng hấp dẫn. |
| D) | Động năng. |
| Câu 2 | Khi ánh sáng từ Mặt Trời chiếu vào tấm pin Mặt Trời, tấm pin sẽ tao ra điện. Đây là một ví dụ về chuyển hóa: |
| Đ. án | Năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện. |
| B) | Năng lượng từ ánh sáng thành năng lượng nhiệt. |
| C) | Năng lượng điện sang động năng. |
| D) | Năng lượng hạt nhân sang năng lượng hóa học. |
| Câu 3 | Khi dòng điện chạy vào quạt điện làm quạt điện quay thì điện năng đã được chuyển hóa thánh các dạng năng lượng: |
| Đ. án | Cơ năng và nhiệt năng trong đó nhiệt năng là năng lượng hao phí. |
| B) | Cơ năng và nhiệt năng trong đó cơ năng là năng lượng hao phí. |
| C) | Cơ năng và quang năng trong đó cơ năng là năng lượng hao phí. |
| D) | Cơ năng và hóa năng trong đó cơ năng là năng lượng hao phí. |
| Câu 4 | Chọn phát biểu **sai**? |
| Đ. án | Chỉ có con người cần năng lượng để hoạt động còn thực vật thì không cần năng lượng. |
| B) | Mọi hoạt động hằng ngày của chúng ta đều cần đến năng lượng. |
| C) | Khi năng lượng càng nhiều thì khả năng tác dụng lực có thể càng mạnh. |
| D) | Khi năng lượng càng nhiều thì thời gian tác dụng lực cso thể càng dài. |
| Câu 5  | Điền vào chỗ trống “…” để thành câu hoàn chỉnh:Nhiên liệu là các vật liệu khi bị đốt cháy giải phóng năng lượng dưới dạng … |
| Đ. án | Nhiệt và ánh sáng |
| B) | Nhiệt và năng lượng âm |
| C) | Nhiệt và năng lượng hóa học |
| D) | Quang năng và năng lượng âm |
| Câu 6  | Thế năng đàn hồi của vật là |
| Đ. án | Năng lượng do vật bị biến dạng |
| B) | Năng lượng do vật chuyển động |
| C) | Năng lượng do vật có độ cao |
| D) | Năng lượng do vật có nhiệt độ |
| Câu 7  | Vật liệu nào sau đây không phải là nhiên liệu? |
| Đ. án | Nước |
| B) | Dầu |
| C) | Xăng |
| D) | Than |

**CHU DE 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chu de** | TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI |
| Câu 1 | Mặt Trời mọc ở hướng Đông vào buổi sáng và lặn ở hướng Tây vào buổi chiều vì: |
| Đ. án | Trái Đất quay quanh trục của nó theo chiều từ Tây sang Đông. |
| B) | Trái Đất quay quanh trục của nó theo chiều từ Tây sang Đông. |
| C) | Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất. |
| D) | Trái Đất quay xung quanh Mặt trời. |
| Câu 2 | Ta nhìn thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng vì: |
| Đ. án | Ở mặt đất, ta thấy các phần khác nhau của Mặt Trăng được chiếu sáng bởi Mặt Trời. |
| B) | Mặt Trăng thay đổi độ sáng liên tục. |
| C) | Trái Đất quay quanh trục của nó liên tục. |
| D) | Mặt Trăng thay đổi hình dạng liên tục. |

**Phần tư luan**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | Tên chủ đề tự luận |
| Đề 1 | **Bài 1:** (1,5 điểm). Thế nào là lực tiếp xúc, lực không tiếp xúc? Lấy ví dụ về lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc? **Bài 2:** (1,5 điểm). a) Khi đốt cháy nhiên liệu, năng lượng được giải phóng tạo ra các dạng năng lượng nào? Lấy ví dụ minh họa? b) Hãy đề xuất 2 biện pháp sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm, hiệu quả? **Bài 3:** ( 2,0 điểm). a) Hãy cho biết kích thước của hệ Mặt trời so với Ngân Hà?b) Hàng ngày đứng trên Trái Đất ta thấy Mặt Trời buổi sáng mọc ở phía Đông, buổi chiều lặn ở phía Tây. Em hãy mô tả quy luật chuyển động của Mặt trời?c) Giải thích quy luật chuyển động của Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng?**Bài 4:** ( 1,0 điểm)Trong buổi thực hành tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên, nhóm của Hồng đã sưu tầm được một số động vật sau: Chuồn chuồn, ong, ruồi nhà, nhện, tôm, cua, châu chấu, muỗi, rết, giun đất. Bằng kiến thức đã học về khóa lưỡng phân, em hãy giúp Hồng phân chia chúng thành các nhóm cho phù hợp? |
| Đáp án | **Bài 1: *( 1,5 điểm):***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| - Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.- Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực; lấy được ví dụ về lực không tiếp xúc - Ví dụ về lực tiếp xúc: Một học sinh dùng tay kéo chiếc bàn, lực kéo làm chiếc bàn di chuyển.- Ví dụ về lực không tiếp xúc: Lực hút của nam châm tác dụng lên miếng sắt đặt gần nó. | 0,50,50,250,25 |

**Bài 2 *(1,5 điểm):***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| a) Nhiên liệu là vật liệugiải phóng năng lượng khi bị đốt cháy, tạo ra nhiệt và ánh sáng khi bị đốt cháy. - Ví dụ: Khi đốt củi ( gỗ) khô, củi cháy sẽ tạo ra nhiệt năng và năng lượng ánh sáng. | 0,50,5 |
| 1. Các biện pháp tiết kiệm năng lượng ( có thể ):

- Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng.- Tăng cường khai thác và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo nhằm hạn chế khai thác và tiết kiệm nguồn năng lượng không tái tạo | 0,250,25 |

**Bài 3** ***(2 điểm):***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| a) Hệ Mặt Trời có kích thước vô cùng nhỏ so với Ngân Hà | 0,5 |
| b) Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời và tự quay quanh trục của nó.Hàng ngày, Trái Đất quay từ Tây sang Đông nên ta thấy Mặt Trời mọc ở phí Đông, lặn ở phía Tây. | 0,5 |
| c) Trái Đất quay quanh Mặt Trời còn Mặt Trăng quay quanh Trái Đất ( hay Trái Đất là hành tinh của Mặt trời còn Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất. Ngoài ra Trái Đất còn tự quay quanh trục của nó nên có hiện tượng ngày và đêm- Trái Đất quay một vòng quanh Mặt Trời mất thời gian 365 ngày ( 1 năm).- Mặt Trăng quay 1 vòng quanh Trái Đất mất th0.5ời gian khoảng 1 tháng | 0,50,250,25 |

**bài 4** ***(1 điểm):***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| HS phân chia được 2 nhóm động vật bằng sơ đồ khóa lưỡng phân: - Động vật có cánh: Chuồn chuồn, ong, ruồi nhà, châu chấu, muỗi.- Động vật không có cánh: Nhện, tôm, cua, rết, giun đất.Chuồn chuồn, ong, ruồi nhà, châu chấu, muỗi, nhện, rết, giun đất, tôm, cuaKhông cánh Có cánh cánhnhện, rết, giun đất, tôm, cuaKhông châncó chânChuồn chuồn, ong, ruồi nhà, châu chấu, muỗi.2 cánh4 cánh…………………………………………*(HS sắp xếp đúng đến từng loài thì cho điểm tối đa, nếu sai 1 loài ở mỗi nhóm trừ 0,125 điểm)* | 0,50,5 |

  |